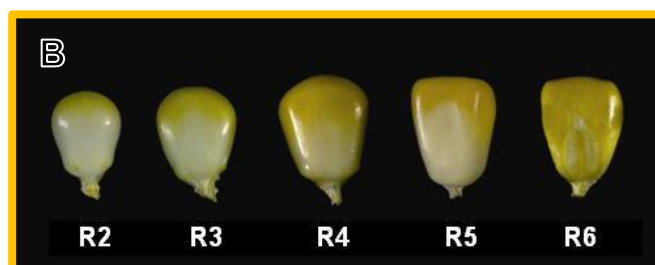
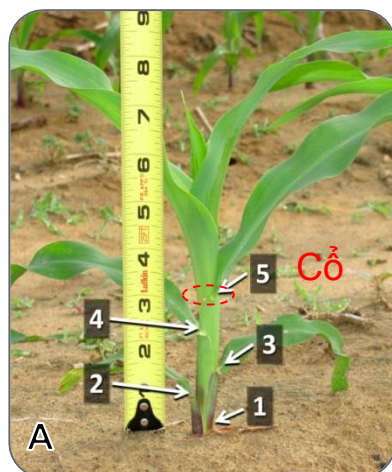
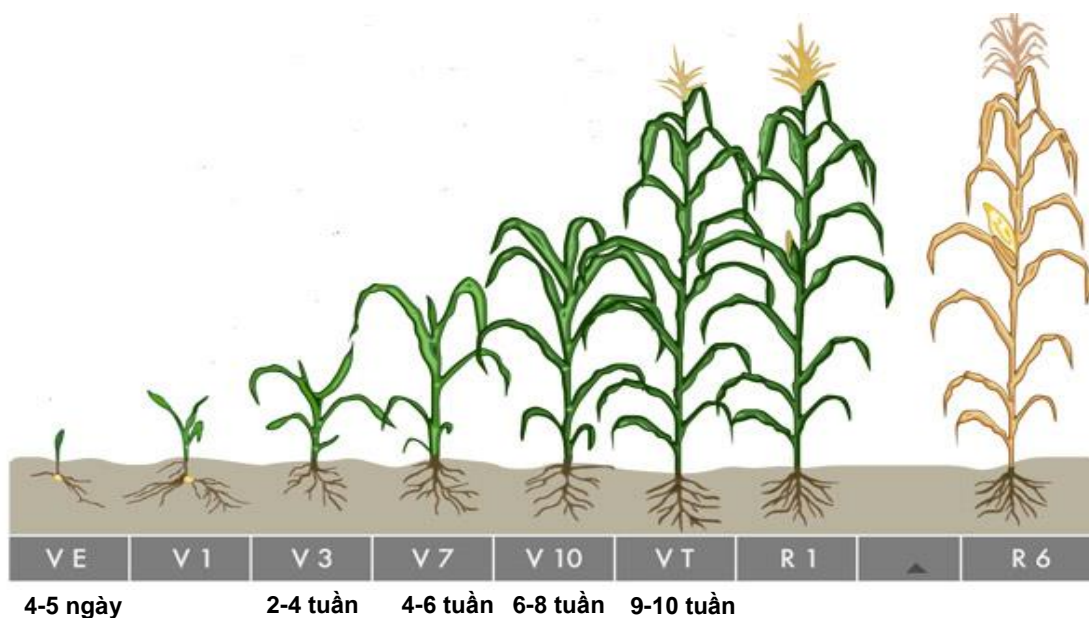


NHẬN DẠNG CÁC GIAI ĐOẠN SINH TRƯỞNG TRÊN NGÔ

- Giai đoạn sinh trưởng được xác định bởi số cổ lá hiện trên cây.
- Các lá đã có phiến lá đồng thời xuất hiện cả cổ lá mới được xem là lá thật. Ví dụ, 1 cây với có 5 lá (V5), nhưng thực chất có thể đã ra 7-8 lá.



Hình 1: (A) Mô tả vị trí các lá và cổ lá ngô; (B) Các giai đoạn phát triển của hạt ngô.



Hình 2: Giai đoạn V7 tức cây đã có 7 lá thật (lá đã có cổ lá)

Bảng: Nhận dạng các giai đoạn sinh trưởng trên ngô

R1 Phun râu (Silking)	Xảy ra sau 5 ngày trở cờ. Giai đoạn thiết lập năng suất. Xảy ra sự thụ phấn, nhu cầu K-N-P cao.
R2 Kết hạt (Blister)	Khoảng 12 ngày sau khi phun râu. Hạt có màu trắng, phồng lên và có dịch bên trong, hình thành phôi. Âm độ hạt 85% moisture Rất mẫn cảm với khô hạn, nóng...
R3 Chín sữa (Milk)	Khoảng 20 ngày sau khi phun râu. Hạt có màu vàng, tạo sữa (tinh bột). Âm độ hạt ~80% độ ẩm.
R4 Chín sáp (Dough)	Khoảng 26 ngày sau khi phun râu. Tạo tinh bột trong hạt. Âm độ hạt ~70% độ ẩm.
R5 Răng ngựa (Dent)	Khoảng 38 ngày sau khi phun râu. Âm độ hạt 55%. Cùi có màu trắng, hồng hoặc đỏ.
R6 Chín sinh lý (Black Layer)	Khoảng 60 ngày sau khi phun râu. Âm độ đạt 30-35%